

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM



GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

Số: *118*/GP-UBND
Ngày cấp: *03* tháng 02 năm 2016

GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 09/7/2015 của UBND tỉnh về công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Xét Đơn của Công ty TNHH Đồng Tâm về đề nghị cấp phép thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 49/TTr-STNMT ngày 28/01/2015 (kèm theo Hồ sơ đề nghị cấp phép thăm dò khoáng sản; Biên bản họp Hội đồng thẩm định Đề án thăm dò khoáng sản ngày 13/11/2015),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Đồng Tâm được thăm dò khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại sông Đăk Psi, thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

Diện tích khu vực thăm dò: 06 ha, được xác định bởi các điểm khép góc có tọa độ được xác định tại Bản đồ và Phụ lục 1 kèm theo Giấy phép này.

Thời hạn thăm dò: 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày ký Giấy phép.

Khối lượng thăm dò chủ yếu: Theo Phụ lục 2 kèm theo Giấy phép này.

Lệ phí giấy phép: Theo quy định hiện hành.

Chi phí thăm dò: Bằng nguồn vốn tự có của doanh nghiệp (đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của nhà nước).

Điều 2. Công ty TNHH Đồng Tâm có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành; thanh toán tiền sử dụng số liệu, thông tin về kết quả điều tra, thăm dò khoáng sản của Nhà nước (nếu có).

2. Thực hiện thăm dò khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông

thường theo: Phương pháp, khối lượng quy định tại Điều 1 của Giấy phép; Đề án đã được UBND tỉnh Kon Tum chấp thuận và theo các quy định khác của pháp luật có liên quan. Thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành. Công tác thăm dò phải được tiến hành bởi tổ chức có năng lực theo quy định hiện hành. Để đảm bảo chất lượng của công tác thăm dò, Công ty TNHH Đồng Tâm có thể thuê tư vấn độc lập có đủ năng lực chuyên môn giám sát quá trình thi công.

3. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản; nghiêm cấm mọi hoạt động khai thác trong quá trình thăm dò; nếu phát hiện các khoáng sản khác, phải kịp thời có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum để xử lý theo quy định.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng quặng cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường cho mục đích sử dụng khai thác, chế biến. Trước khi tiến hành lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

5. Phối hợp chặt chẽ với UBND huyện Tu Mơ Rông, Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành chức năng có liên quan thực hiện đúng các quy định của pháp luật về: Tài nguyên khoáng sản, đất đai, môi trường... khi tiến hành hoạt động thăm dò khoáng sản tại khu vực này.

6. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành;

7. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò và nộp báo cáo, mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản; nộp báo cáo vào Lưu trữ Địa chất theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty TNHH Đồng Tâm chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Cục Kiểm soát HĐKS miền Trung;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (3 bản);
- Sở Công Thương, Sở Xây dựng;
- UBND huyện Tu Mơ Rông;
- Công ty TNHH Đồng Tâm;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy



**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ CÁT LÀM VLXDTT
SÔNG ĐẮK PSI, THÔN ĐẮK CHUM, XÃ TU MƠ RÔNG,
HUYỆN TU MƠ RÔNG, TỈNH KON TUM.**

(Kèm theo Giấy phép thăm dò số 118/GP-UBND
ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trực $107^{\circ}30'$ múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1A	1.648.627	551.681
2A	1.648.665	551.689
3	1.647.757	551.887
4	1.647.783	551.846
Diện tích: 06 ha		



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

Phụ lục 2

**KHỐI LƯỢNG CÁC HẠNG MỤC
CÔNG TÁC THĂM DÒ CHỦ YẾU**

(Kèm theo Giấy phép thăm dò số 118/GP-UBND
ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Nội dung các hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
I	Công tác trắc địa		
1	Thành lập lưới đa giác II bằng công nghệ GPS	Điểm	2
2	Lập lưới đường chuyên kinh vĩ	km	1.8
3	Định tuyến thăm dò	km	1.25
4	Đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2.000, h= 1m		
4.1	Ngoại nghiệp	km ²	0.06
4.2	Nội nghiệp	km ²	0.06
5	Đưa công trình ra thực địa, công trình chủ yếu	Điểm	17
6	Đo công trình vào bản đồ, công trình chủ yếu	Điểm	13
7	Định tuyến thăm dò	km	1.25
II	Công tác địa chất, ĐCTV-ĐCCT		
1	Lập bản đồ ĐC, ĐCTV-ĐCCT tỷ lệ 1:2.000		
1.1	Ngoại nghiệp	km ²	0.06
1.2	Nội nghiệp	km ²	0.06
III	Công tác khoantay	Mét	14,30
IV	Lấy, gia công - phân tích mẫu		
1	Lấy mẫu		
1.1	Lấy mẫu cơ lý	Mẫu	6
1.2	Lấy mẫu độ hạt	Mẫu	13
1.3	Lấy mẫu hóa	Mẫu	2
1.4	Lấy mẫu trọng sa	Mẫu	3
1.5	Lấy mẫu hóa nước, vi sinh	Mẫu	1
2	Gia công mẫu		
2.1	Gia công mẫu độ hạt	Mẫu	13
3	Phân tích mẫu		
3.1	Phân tích cơ lý	Mẫu	6
3.2	Phân tích độ hạt	Mẫu	13
3.3	Phân tích mẫu hóa silicat	Mẫu	2
3.4	Phân tích mẫu trọng sa	Mẫu	3
3.5	Phân tích mẫu hóa nước, vi sinh	Mẫu	1
V	Lập báo cáo tổng kết	Báo cáo	1